

- Câu 12: Về giáo viên, một xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1 khi có tỉ lệ giáo viên đủ chuẩn đào tạo là 80% và trên chuẩn là:
- a) 20%
 - b) 30%
 - c) 40%
 - d) 50%
- Câu 13: Về giáo viên, một xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 thì có tỉ lệ giáo viên đủ chuẩn đào tạo là 100% và trên chuẩn là:
- a) 20%
 - b) 30%
 - c) 40%
 - d) 50%
- Câu 14: Về phòng học, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 1 thì phòng học phải đạt tỉ lệ bao nhiêu?
- a) Đạt tỉ lệ 0,5 phòng/ lớp trở lên;
 - b) Đạt tỉ lệ 0,6 phòng/ lớp trở lên;
 - c) Đạt tỉ lệ 0,7 phòng/ lớp trở lên;
 - d) Đạt tỉ lệ 0,8 phòng/ lớp trở lên
- Câu 15: Về phòng học, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 2 thì phòng học phải đạt tỉ lệ bao nhiêu?
- a) Đạt tỉ lệ 0,5 phòng/ lớp trở lên
 - b) Đạt tỉ lệ 0,6 phòng/ lớp trở lên
 - c) Đạt tỉ lệ 0,7 phòng/ lớp trở lên
 - d) Đạt tỉ lệ 0,8 phòng/ lớp trở lên
- Câu 16: Nội dung nào sau đây không thuộc phạm vi kiểm tra PCGDTH đúng độ tuổi
- a) Dự giờ giáo viên
 - b) Khảo sát giáo viên
 - c) Khảo sát học sinh
 - d) Khảo sát cha mẹ học sinh
- Câu 17: Trong công tác PCGDTH đúng độ tuổi, loại sổ nào là quan trọng nhất?
- a) Sổ ghi biên bản
 - b) Sổ theo dõi kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh
 - c) Sổ đăng bộ
 - d) Sổ Phở cập giáo dục
- Câu 18: Chu kỳ kiểm tra công nhận chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi?
- a) 6 tháng 1 lần
 - b) 1 năm 1 lần
 - c) 2 năm 1 lần
 - d) 3 năm 1 lần

- Câu 19: Phát biểu nào đúng?
- Khóm A đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
 - Trường tiểu học B đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
 - Xã C đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
 - Cả 3 câu trên đều đúng
- Câu 20: Cấp nào ra quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi?
- Phòng Giáo dục và Đào tạo
 - Ủy ban nhân dân cấp huyện
 - Sở Giáo dục và Đào tạo
 - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

TRẢ LỜI CÂU HỎI

Câu	a	b	c	d
1		x		
2			x	
3	x			
4			x	
5		x		
6	x			
7			x	
8				x
9		x		
10			x	
11		x		
12	x			
13				x
14	x			
15				x

Câu	a	b	c	d
16				x
17				x
18		x		
19			x	
20		x		

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Thầy (cô) hãy phân tích 3 mức độ chuẩn của Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi .

Câu 2:

Năm học vừa qua, thầy (cô) được phân công công việc gì trong việc thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi ở địa phương? Thầy (cô) đã thực hiện được công việc gì, việc gì chưa làm được?

Câu 3:

Trách nhiệm thực hiện PCGDTH ĐĐT là của ai? Là giáo viên, thầy (cô) cần làm những gì để góp phần thực hiện công tác PCGDTH ĐĐT có hiệu quả?

PHẦN V

Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 về Điều lệ trường tiểu học

A. Câu hỏi trắc nghiệm

- Câu 1: Điều lệ trường tiểu học quy định Hội đồng trường họp thường kì ít nhất mấy lần trong một năm học?
- 1 lần
 - 2 lần
 - 3 lần
 - 4 lần
- Câu 2: Theo Điều lệ trường tiểu học, trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên tiểu học là:
- Tốt nghiệp Sơ cấp sư phạm
 - Tốt nghiệp Trung cấp sư phạm
 - Tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm
 - Tốt nghiệp Đại học sư phạm
- Câu 3: Điều lệ trường tiểu học quy định nhiệm kì của Hội đồng trường là:
- 5 năm
 - 4 năm
 - 3 năm
 - 2 năm
- Câu 4: Điều lệ trường tiểu học quy định tuổi của học sinh tiểu học:
- Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 11 tuổi
 - Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 14 tuổi
 - Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 11 tuổi
 - Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 14 tuổi
- Câu 5: Điều lệ trường tiểu học quy định mỗi lớp học có:
- Không quá 25 học sinh
 - Không quá 30 học sinh
 - Không quá 35 học sinh
 - Không quá 40 học sinh
- Câu 6: Điều lệ Trường tiểu học qui định hệ thống sổ sách phục vụ hoạt động giáo dục của giáo viên dạy lớp trong trường phổ thông gồm:
- Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ công tác Đội
 - Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm
 - Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ thống kê
 - Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ tự học
- Câu 7: Điều lệ trường tiểu học quy định trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi:
- Từ 7 đến 8 tuổi
 - Từ 7 đến 9 tuổi
 - Từ 7 đến 10 tuổi
 - Từ 7 đến 11 tuổi

- Câu 8: Điều lệ trường tiểu học quy định Phó hiệu trưởng tham gia giảng dạy mỗi tuần:
- 3 tiết
 - 4 tiết
 - 5 tiết
 - 6 tiết
- Câu 9: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn có tổ phó khi Tổ có:
- Từ 5 thành viên trở lên
 - Từ 6 thành viên trở lên
 - Từ 7 thành viên trở lên
 - Từ 8 thành viên trở lên
- Câu 10: Điều lệ trường tiểu học quy định về diện tích mặt bằng xây dựng trường đối với khu vực thành phố, thị xã:
- 4m² cho một học sinh
 - 6m² cho một học sinh
 - 8 m² cho một học sinh
 - 10 m² cho một học sinh
- Câu 11: Điều lệ trường tiểu học quy định khu đất làm sân chơi, sân tập:
- Không dưới 20% diện tích mặt bằng của trường
 - Không dưới 25% diện tích mặt bằng của trường
 - Không dưới 30% diện tích mặt bằng của trường
 - Không dưới 35% diện tích mặt bằng của trường
- Câu 12: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn có:
- Ít nhất 3 thành viên
 - Ít nhất 4 thành viên
 - Ít nhất 5 thành viên
 - Ít nhất 6 thành viên
- Câu 13: Điều lệ trường tiểu học quy định Hội đồng trường tiểu học có:
- 2 nhiệm vụ và quyền hạn
 - 3 nhiệm vụ và quyền hạn
 - 4 nhiệm vụ và quyền hạn
 - 5 nhiệm vụ và quyền hạn
- Câu 14: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn:
- Sinh hoạt định kỳ mỗi tuần một lần
 - Sinh hoạt định kỳ hai tuần một lần
 - Sinh hoạt định kỳ ba tuần một lần
 - Sinh hoạt định kỳ mỗi tháng một lần
- Câu 15: Quyết nghị của Hội đồng trường được thông qua và có hiệu lực khi được ít nhất:
- Một phần hai số thành viên có mặt nhất trí
 - Hai phần ba số thành viên có mặt nhất trí
 - Ba phần tư số thành viên có mặt nhất trí
 - Bốn phần năm số thành viên có mặt nhất trí

